TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2017
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đặng Minh Dũng.

2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa*: Ông Trần Văn Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 275/2017/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hứa Thị Hư, sinh năm 1981, (có mặt)
Địa chỉ: ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, (xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hứa Thị Hư trình bày: Chị và anh H cưới nhau vào năm 1999 do tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh T. Sau khi cưới chị và anh H sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau. Chị có khuyên can nhiều lần nhưng anh không thay đổi, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ năm 2010. Nay chị Hư xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T sinh ngày 01/8/2000 và Nguyễn Thanh G sinh ngày 31/5/2008. Khi ly hôn chị Hư yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Tại bản biên bản ghi lời khai bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Thống nhất như lời trình bày của chị Hư về thời gian và điều kiện kết hôn, thời gian và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Nay anh H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Hư.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T sinh ngày 01/8/2000 và Nguyễn Thanh G sinh ngày 31/5/2008. Khi ly hôn anh H đồng ý để chị Hư trực tiếp nuôi con chung, anh không phải cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T sinh ngày 01/8/2000 và Nguyễn Thanh G sinh ngày 31/5/2008 cho chị Hứa Thị Hư tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Hứa Thị Hư phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hư có đơn khởi kiện đối với anh H. Anh H có địa chỉ tại huyện Cai Lậy nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hư có đơn xin ly hôn với anh H. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn".

[3]. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hư và anh H cưới nhau vào năm 1999 trên cơ sở do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh T nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh chị sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau nên anh chị đã ly thân từ năm 2012. Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2017 của Tòa án thì chính quyền địa phương xác nhận anh H và chị Hư hiện tại đang sống ly thân với nhau. Nay chị Hư xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh H. Đối với anh H có đơn xin vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai anh H cũng có ý kiến đồng ý ly hôn với chị Hư. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa anh, chị đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H và chị Hư sống ly thân nhau thời gian đã lâu mà vợ chồng cũng không hàn gắn được tình cảm. Do đó yêu cầu xin ly hôn với của chị Hư là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 51

và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hư đối với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T sinh ngày 01/8/2000 và Nguyễn Thanh G sinh ngày 31/5/2008. Khi ly hôn chị Hư yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung. Xét thấy, trong thời gian anh H và chị Hư ly thân nhau cháu T và cháu G do chị Hư trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên các cháu đã có tình cảm gắn bó và có thói quen trong môi trường sống. Hơn nữa, cháu T và cháu G cũng có nguyện vọng được sống chung với chị Hư. Tại biên bản ghi lời khai anh H có ý kiến đồng ý giao 02 con chung cho chị Hư trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, giao cháu G và cháu T cho chị Hư được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hư không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Chị Hứa Thị Hư phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố Tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đượng sự: Có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228, Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hứa Thị Hư. Chị Hứa Thị Hư được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T sinh ngày 01/8/2000 và Nguyễn Thanh G sinh ngày 31/5/2008 cho chị Hứa Thị Hư tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng do chị Hư không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Chị Hứa Thị Hư phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 14588 ngày 11/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên chị Hư đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa